TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHỤNG HIỆP** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**
Số: 34/2021/QĐST – DS	*Phụng Hiệp, ngày 05 tháng 05 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 04 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 95/2021/TLST– DS ngày 06 tháng 04 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1978

Địa chỉ: ấp 5, xã Hoà M, huyện P, tỉnh H.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970

Ông Lê Văn T (chồng bà H)

Cùng địa chỉ: ấp 5, xã Hoà M, huyện P, tỉnh H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị T số nợ là 07 (bảy) chỉ vàng 24K (loại 98%) và 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T về việc yêu cầu ông Lê Văn T trả nợ vay.

Thời gian trả nợ: Do Chi cục Thi hành án dân sự quyết định

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải

chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm: 1.607.000 đồng, bà Nguyễn Thị T và bà Nguyễn Thị H thống nhất chia 1/2, cụ thể: bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm nộp 803.500 đồng; bà Nguyễn Thị T có trách nhiệm nộp 803.500 đồng, nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.607.000 theo biên lai số 0007213 ngày 06/04/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Bà T còn được nhận lại số tiền 803.500 đồng.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKS H. Phụng Hiệp;
- THA H. Phụng Hiệp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Tiến Dũng